TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 125/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận 2, ngày 03 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 143/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020, về việc: "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Bà H T N, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Số X, đường số Y, Khu phố Z, phường Cát Lái, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Đ V C, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Số X, đường số Y, Khu phố Z, phường Cát Lái, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà H T N và ông Đ V C. Quan hệ hôn nhân giữa bà N, ông C theo Giấy chứng nhận kết hôn số 31, quyển số 01/2007 do Ủy ban nhân dân phường Cát Lái, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 30/5/2007 chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí công nhận thuận tình ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng*)* do bà H T N tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà N đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), hoàn lại bà H T N số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng theo Biên lai thu số AA/2018/0027503 do Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 12/5/2020. Ông Đ V C không phải chịu án phí sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2, TP. HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2, TP. HCM;
- UBND phường Cát Lái, Quận 2, TP.HCM;
- Lưu: VP; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Hiếu